TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 12/2019/HSST
Ngày: 28/02/2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT - TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Dong

2. Bà Phạm Thị Hoà

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Trung Kiên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bát Xát.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28/02/2019 tại Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2019/TLST - HS ngày 28/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A V** (tên gọi khác không) - Sinh năm 1996 (không xác định được ngày, tháng sinh)

Tại: Huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Giàng A Dềnh - Sinh năm 1972

Con bà: Lý Thị Pằng - Sinh năm 1973

Cùng trú tại: Thôn T, xã C, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2018 - Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bát Xát - Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị Thương - Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt

Người tham gia tố tụng khác:

* *Bị hại*:

1. Anh P - Sinh năm 1994

Trú tại: Thôn M, xã S, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

2. Anh Vừ A C - Sinh năm 2001

Trú tại: Thôn L, xã S, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đỗ Trung C- Sinh năm 1989

Trú tại: Thôn K, xã B, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 06/12/2018, Giàng A V đang ở lán trọ thuộc thôn 2, xã Bản Vược, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai thì nảy sinh ý định sang khu lán công nhân của Công ty gạch Đức Tiến thuộc thôn 3, xã Bản Vược, để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ 30 phút Giàng A V đi đến lán công nhân của Công ty gạch Đức Tiến thấy bên trong có ánh điện thắp sáng. Giàng A V đến nhấc tấm bạt che lối ra vào thấy bên trong có một người đàn ông đang nằm ngủ trên tấm phản bên cạnh quan sát thấy có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S đang cắm dây sạc, là của P, Giàng A V tiến lại gần, rút dây sạc ra khỏi điện thoại rồi cầm chiếc điện thoại này đút vào trong túi quần rồi đi ra ngoài, sau đó V đi vòng đến gian bên cạnh, thấy lối ra vào lán không có gì che chắn, V quan sát thấy trong lán có hai người đàn ông đang nằm ngủ trên tấm phản, bên cạnh có một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đỏ, là tài sản của Vừ A C, V tiến lại gần cầm chiếc điện thoại đút vào túi quần rồi đi ra ngoài theo lối cũ về lán tại thôn 2, xã Bản Vược ngủ. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, V dậy và lấy hai chiếc điện thoại trộm cắp được ra xem thấy chếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S đã hỏng màn hình cảm ứng, V mang hai chiếc điện thoại di động đã trộm cắp được đến quán sửa chữa điện thoại di động Trung Cường tại thôn Km 0, xã Bản Vược, bán chiếc điện thoại

di động nhãn hiệu Iphone 4S cho anh Đỗ Trung C(chủ quán sửa chữa điện thoại) với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) bán điện thoại V đã tiêu sài hết. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát đã triệu tập Giàng A V để làm rõ, tại Cơ quan Điều tra Giàng A V đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp hai chiếc điện thoại di động trên và giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đỏ, đã qua sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số 20/HĐ - ĐG ngày 10/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bát Xát kết luận:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 4S, màu trắng, bị hỏng cảm ứng, số Model A1387EMC2430FCC, đã qua sử dụng trị giá: 600.000đ.

- 01 điện thoại di động nhãn hiêu OPPO A3S, màu đỏ, sô Imei 861703048272337, đã qua sử dụng trị giá: 2.500.000đ

Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án là 3.100.000đ

Bản cáo trạng số 10/CT - VKS ngày 23/01/2019 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Bát Xát đã truy tố bị cáo Giàng A V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo Giàng A V đã khai nhận tội, ngày 06/12/2018, bị cáo Giàng A V đã thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản của anh P và anh Vừ A C với mục đích để tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Giàng A V phạm tội "Trộm cắp tài sản" xử phạt bị cáo với mức án từ 06 đến 08 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Giàng A V 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không đề nghị bị cáo phải bồi thường nên không đề nghị HĐXX xem xét.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Giàng A V là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, hiểu biết xã hội và pháp luật, mặc dù biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động lại muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã bất chấp coi thường pháp luật. Vào ngày 06/12/2018, bị cáo Giàng A V đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động của anh P và anh Vừ A C với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.100.000đ (ba triệu một trăm nghìn đồng) để đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của Giàng A V là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Qua xác minh tại địa phương bị cáo có hộ khẩu thường trú tại xã C, huyện Bát Xát, chưa có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo thường lang thang không có mặt tại nơi cư trú. Vì vậy cần phải xét xử một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Tại cơ quan Điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Do

đó cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm và không có thu nhập ổn định, vì vậy không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Tại phiên toà bị hại P và Vừ A C vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt) đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bát Xát đã trả lại cho các bị hại là anh P chiếc điện thoại Iphone 4S, màu trắng và trả lại cho anh Vừ A C chiếc điện thoại OPPO A3S. Anh Phùng và anh C đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Trung Cường, ngày 06/12/2018 đã mua chiếc điện thoại Iphone 4S, màu trắng của Giàng A V. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã làm rõ anh Đỗ Trung Ckhông biết nguồn gốc chiếc điện thoại là do Giàng A V trộm cắp mà có, do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý, còn đối với số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) là tiền mà anh Cường đã bỏ ra mua điện thoại, xét thấy số tiền không lớn nên không yêu cầu bồi thường và đã tự nguyện cho bị cáo Giàng A V. Tại phiên toà anh Cường vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt) anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 100.000đ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Giàng A V phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A V 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/12/2018.

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Giàng A V phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, huyện 2
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Công an huyện 2
- Sở tư pháp
- Bị cáo 1;
- Bị hại 2;
- Người có QLNVLQ 1;
- Người BC 1;
- T.H.A 3; Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Phạm Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa**

Tưởng Thị Tuyết Trần Thị Trúc **Phạm Thị Thanh Hương**

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Trung Dong Đinh Thị Hạnh Phạm Thị Thanh Hương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND huyện 2
- Công an huyện 3
- Sở tư pháp
- Bị cáo 2
- TGPL
- T.H.A 3
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thanh Hương

Các hội thẩm nhân dân		**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
Nguyễn Trung Dong	**Trần Thị Yến**	**Phạm Thị Thanh Hương**